

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI SDH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI SDH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SDH TRADING AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108367839

3. Ngày thành lập: 19/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 87 phố Bùi Ngọc Dương, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975715898

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
2.	Khai thác gỗ	0221
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649(Chính)
4.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
5.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : - Rau, quả tươi, đông lạnh hoặc được bảo quản, chế biến; - Sữa, sản phẩm từ sữa và trứng; - Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế biến; - Hàng thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến; - Bánh, mứt, kẹo;	4722
6.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
12.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: ☐ Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt ☐ Bốc xếp hàng hóa đường bộ ☐ Bốc xếp hàng hóa cảng biển	5224
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: ☐ Khách sạn ☐ Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày ☐ Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày ☐ Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
14.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
15.	Lập trình máy vi tính	6201
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
17.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
18.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
19.	Xây dựng nhà các loại	4100
20.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
21.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận chuyển hành khách bằng ô tô	4932
23.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: ☐ Bán buôn dầu thô; ☐ Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; ☐ Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan.	4661
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn kim loại khác	4662
25.	Phá dỡ	4311
26.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395

29.	Khai thác quặng sắt	0710
30.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
31.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
32.	Cổng thông tin	6312
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, xây dựng công trình cửa như: đường thủy, bến cảng, các công trình trên sông, cảng du lịch, cửa cống, đập và đê, các công trình thể thao ngoài trời, chia tách đất, cải tạo đất.	4290
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
35.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
36.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
38.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
39.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
40.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
41.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
42.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
43.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
44.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp.	7410
45.	Xây dựng công trình công ích	4220
46.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
47.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa ☐ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; ☐ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); ☐ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác.	5210

49.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
50.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
51.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
52.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
53.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
54.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
55.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
56.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM HÙNG SON	Số 2 ngõ 100 Tổ 4, đường Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	334.800	3.348.000.000	93,000	0010700057 23	
			Tổng số	334.800	3.348.000.000	93,000		
2	MAI TRÍ DŨNG	Số 87 phố Bùi Ngọc Dương, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.200	72.000.000	2,000	0010690135 37	
			Tổng số	7.200	72.000.000	2,000		
3	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Số 2 ngõ 100 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	5,000	012379045	
			Tổng số	18.000	180.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM HÙNG SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 05/12/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001070005723

Ngày cấp: 06/05/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 2 ngõ 100 Tổ 4, đường Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 2 ngõ 100 Tổ 4, đường Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội